TRƯỜNG THPT ỨNG HÒA B

TỔ: SINH-ĐỊA-TD-GDQP

**HƯỚNG DẪN ÔN TẬP GDQP khối 11**

 **Hãy khoanh tròn vào đáp án đúng**

**Câu 1: Có mấy bộ phận cấu thành lãnh thổ quốc gia?**

 **A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.**

**Câu 2: Biên giới đất liền Việt Nam tiếp giáp với bao nhiêu quốc gia?**

 **A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.**

**Câu 3: Đường biên giới quốc gia Việt Nam trên đất liền dài bao nhiêu ki lô mét?**

 **A. 4540km. B. 4530km. C. 4520km. D. 4510km.**

**Câu 4: Theo công ước Biển 1982, vùng lãnh hải không quá bao nhiêu hải lý?**

 **A. 12. B. 14. C. 16. D. 18.**

**Câu 5: Vùng nội thủy là vùng nước:**

 **A. Nằm ngoài đường cơ sở. B. Bên trong đường cơ sở.**

 **C. Nằm bên trong vùng lãnh hải. D. Dùng để tính chiều rộng vùng lãnh hải.**

**Câu 6: Vùng biên giới quốc gia bao gồm:**

 **A. Biển nội địa, ao hồ, sông ngòi nằm trong khu vực biên giới quốc gia.**

 **B. Biển nội địa, ao hồ, sông ngòi nằm trong khu vực rừng núi của quốc gia.**

 **C. Biển nội địa, ao hồ, sông ngòi nằm trong nội địa quốc gia.**

 **D. Biển nội địa, ao hồ, sông ngòi nằm trong khu vực biên giới quốc gia.**

**Câu 7: Chủ quyền lãnh thổ quốc gia là:**

 **A. Văn hóa là ý chí của dân tộc B. Thể hiện tính nhân văn của dân tộc.**

 **C. Truyền thống của quốc gia, dân tộc. D. Quyền thiêng liêng bất khả xâm phạm của quốc gia.**

**Câu 8:** Mại dâm là hành vi như thế nào?

A. Là hành vi bán dâm. B. Là hành vi mua dâm.

C. Là hành vi bán dâm và mua dâm. D. Các đáp án trên đều sai.

**Câu 9:** Tại sao phải ngăn chặn tệ nạn mại dâm?

A. Vì nó làm băng hoại đạo đức.

B. Vì nó lây truyền nhiều loại dịch bệnh nguy hiểm.

C. Vì nó gây ảnh hưởng tiêu cực tới văn hóa, xã hội.

D. Tất cả các đáp án trên.

**Câu 10:** Đối tượng áp dụng của Pháp lệnh phòng, chống mại dâm là ai?

A. Cá nhân, cơ quan, tổ chức Việt Namvà cá nhân, tổ chức nước ngoài hoạt động trên lãnh thổ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

B. Các hộ gia đình.

C. Người có quốc tịch ViệtNam.

D. Cả ba đều sai.

**Câu 11:** Theo quy định của Luật phòng chống tham nhũng thì tham nhũng là gì?

A. Là một loại tệ nạn xã hội

B. Là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn đó vì vụ lợi.

C. Là hình thức ăn hối lộ của những người có chức vụ, quyền hạn.

D.Tất cả các phương án trên đều sai.

**Câu 12:** Theo quy định của Luật Phòng chống tham nhũng thì người nào dưới đây được coi là người có chức vụ, quyền hạn?

A. Cán bộ. B. Công chức. C. Viên chức. D. Tất cả các đáp án trên.

**Câu 13:** Tác hại của tham nhũng ảnh hưởng tới lĩnh vực nào dưới đây?

A. Chính trị. B. Kinh tế. C. Xã hội. D. Tất cả các lĩnh vực trên.

**Câu 14:** Phòng chống tham nhũng là trách nhiệm của ai?

A. Các cơ quan Nhà nước.

B. Công dân.

C. Tổ chức Chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể quần chúng nhân dân.

D.Tất cả các phương án nêu trên.

**Câu 15:** Học sinh, sinh viên đang học nghiện ma tuý, tự giác khai báo thì nhà trường xử lý như thế nào?

A. Kỷ luật đình chỉ học tập 01 năm, trả về cho gia đình để phối hợp tổ chức cai nghiện

B. Cho phép người học nghỉ học một năm (12 tháng), bảo lưu kết quả học tập và giao cho gia đình người học để quản lý, tổ chức cai nghiện.

C. Cho thôi học.

D. Kỷ luật buộc thôi học.

**Câu 16:** Ma tuý xâm nhâm vào cơ thể con người bằng cách nào?

A. Qua hệ hô hấp. B. Qua hệ tuần hoàn.

C. Qua hệ tiêu hoá. D. Cả ba đáp án trên đều đúng.

**Câu 17:** Khi lỡ sử dụng chất ma tuý, bạn phải làm gì?

A. Tự bản thân khắc phục.

B. Đến cơ quan tư vấn để được giúp đỡ.

C. Xa lánh bạn bè, người thân.

D. Cả a, b, c đều không chính xác.

**Câu 18:** Làm thế nào để không bị bạn bè rủ rê, lôi kéo vào con đường sử dụng ma túy?

A. Không nghe theo sự cám dỗ, mời mọc, thách thức của bạn bè.

B. Không quan hệ bạn bè.

C. Không tập hút thuốc lá.

D. Không tham gia các tệ nạn xã hội.

**Câu 19: Biển Đông tiếp giáp với vùng biển của những quốc gia nào?**

 **A. Trung Quốc, Campuchia, Thái Lan, Malaysia, Inđônêsia, Brunay, Philippin.**

 **B. Singapo, Trung Quốc, Campuchia, Thái Lan, Malaysia, Philippin.**

 **C. Úc, Trung Quốc, Campuchia, Thái Lan, Malaysia, Inđônêsia.**

 **D. Mianma, Trung Quốc, Thái Lan, Campuchia, Malaysia, Philippin, Inđônêsia, Đài Loan.**

**Câu 20: Trong qui tắc giữ gìn và sử dụng, lựu đạn được cất giữ ở đâu?**

 **A. Nơi quy định, khô ráo, thoáng gió.**

 **B. Nơi quy định, kín đáo, ngầm sâu dưới đất.**

 **C. Không quy định cụ thể, nhưng phải bí mật.**

 **D. Không quy định, nhưng thường để nơi có độ ẩm phù hợp.**

**Câu 21: Nếu trong kho có nhiều vũ khí, vật chất khác thì lựu đạn được cất giữ như thế nào?**

 **A. Có thể để cùng với thuốc nổ, nhưng không gần vật dễ cháy.**

 **B. Không để lẫn với các loại đạn, thuốc nổ, vật dễ cháy.**

 **C. Khi để lẫn với thuốc nổ phải kê đệm chắc chắn.**

 **D. Khi để lẫn với vật dễ cháy phải chuẩn tốt dụng cụ cứu hỏa.**

**Câu 22: Trong quá trình vận chuyển, giữ gìn lựu đạn cần lưu ý gì?**

 **A. Phải kiểm tra chốt an toàn lựu đạn xong mới được vận chuyển.**

 **B. Không để rơi, không va chạm mạnh.**

 **C. Phải kiểm tra cẩn thận khi vận chuyển cùng thuốc nổ.**

 **D. Phải kiểm tra cẩn thận khi vận chuyển cùng thuốc nổ.**

**Câu 23: Trong quy tắc giữ gìn và sử dụng lựu đạn, cần lưu ý gì với chốt an toàn?**

 **A. Phải cẩn thận khi rút chốt an toàn để kiểm tra.**

 **B. Nếu rút chốt an toàn phải thay chốt an toàn khác.**

 **C. Khi chưa dùng không được rút chốt an toàn.**

 **D. Nếu rút chốt an toàn phải hủy lựu đạn ngay.**

**Câu 24:** Lực lượng chính tham gia công tác phòng không Nhân dân là:

A. Bộ đội chủ lực. B. Bộ đội địa phương.

C. Dân quân Tự vệ. D. Toàn dân.

**Câu 25:** Nhiệm vụ chính của công tác phòn không Nhân dân là:

A. Sơ tán, phòng tránh, khắc phục hậu quả. B. Bắn máy bay địch.

C. Vây bắt giặc lái. D. Sơ tán, phòng tránh.

**Câu 26:** Đế quốc Mĩ tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc trong giai đoạn:

A. 1954 – 1960. B. 1961 – 1965. C. 1965 – 1968. D. 1964 – 1972.

**Câu 27:** Mục đích chủ yếu mà đế quốc Mĩ tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc:

A. Ngăn chặn sự chi viện cho miền Nam.B. Xâm lược miền Bắc.

C. Phô trương sức mạnh quân sự. D. Biến miền Bắc trở về thời kì đồ đá.

**Câu 28:** Công tác phòng không Nhân dân gồm mấy nội dung?

A. 4. B. 5. C. 6. D.7.

**Câu 29:** Để chống lại máy bay ném bom của Mĩ trong giai đoạn Chiến tranh phá hoại miền Bắc, bộ đội phòng không của Miền Bắc sử dụng chủ yếu loại tên lửa nào do quân đội Liên Xô viện trợ?

A. Tên lửa S-75. B. Tên lửa S-300. C. Tên lửa Extra. D. Tên lửa Yakhont.

**Câu 30:** Tại sao vỏ lựu đạn làm bằng gang?

 A. Gang nhẹ hơn sắt nên khi ném được xa hơn.

 B. Gang có giá thành rẻ hơn sắt, thép.

 C. Gang giòn, khi lựu đạn nổ phá vụn thành nhiều mảnh sắc.

 D. Gang có độ bền và không bị han rỉ như sắt, thép.

**Câu 31: Khẩu lệnh nào đúng trong tập luyện đi khom thấp?**

 **A. Đi khom thấp chuẩn bị - tiến. B. Đi khom thấp - tiến.**

 **C. Đi khom thấp chuẩn bị - đi. D. Đi khom thấp chuẩn bị - nào.**

**Câu 32: Khi lê cao, súng để đâu là đúng?**

 **A. Để xuống đất. B. Vác lên vai. C. Cầm một tay. D. Để lên đùi và cẳng chân.**

**Câu 33: Khi lê cao, sử dụng bộ phận nào của cơ thể để di chuyển?**

 **A. Dùng sức của chân phải và tay phải.**

 **B. Dùng sức của hai chân và hai tay.**

 **C. Dùng sức của chân phải, mông và hai tay.**

 **D. Dùng sức của chân phải và tay trái.**

**Câu 34: Khẩu lệnh nào đúng trong tập luyện lê cao?**

 **A. Lê cao chuẩn bị - lê. B. Lê cao chuẩn bị - tiến.**

 **C. Lê cao - tiến. D. Lê cao chuẩn bị - đi.**

**Câu 35: Khi trườn, tư thế nào là đúng?**

 **A. Nằm sấp. B. Nằm nghiêng. C. Nằm ngửa. D. Bò.**

**Câu 36: Vọt tiến dùng ở tư thế nào sau đây?**

 **A. Tư thế nằm. B. Tư thế quỳ. C. Tư thế lê. D. Tất cả các tư thế.**

**Câu 37: Khi trườn, súng đặt ở đâu là đúng?**

 **A. Phía trước mặt. B. Đặt dọc thân người.**

 **C. Đặt ngang thân người. D. Không mang súng theo.**

**Câu 38: Khi trườn trên địa hình bằng phẳng, súng cách thân người khoảng bao nhiêu?**

 **A. 10 – 15 cm. B. 15 – 20 cm. C. 20 – 25 cm. D. 25 – 30 cm.**

**Câu 39: Đâu không phải là địa hình, địa vật che khuất?**

 **A. Bụi cỏ. B. Cánh cửa. C. Bức tường. D. Bụi cây.**

**Câu 40: Đâu không phải là địa hình, địa vật che đỡ?**

 **A. Bức tường B. Lô cốt. C. Bụi cỏ. D. Gốc cây.**

**A - HẾT -**